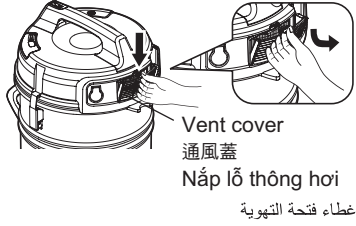


4

HEPA clean filter cleaning / HEPA濾器的清潔 / Làm sạch bộ lọc HEPA / HEPA مرشح التنظيف

1

- To remove, undo the lock of the vent cover and pull it toward the direction shown in the example.
- 取下、解鎖通風蓋，並將它拉向範例中所示的方向。
- Để tháo túi chứa bụi, cần phải mở khóa nắp lỗ thông hơi và kéo nó theo hướng chỉ dẫn.
- لإزالته، افتح قفل غطاء التهوية ثم اسحبه حسب الاتجاهات الموضحة في المثال.



Vent cover
通風蓋
Nắp lỗ thông hơi
غطاء فتحة التهوية

2

- Remove HEPA clean filter from the unit. Then, remove dust by patting it gently.
- 從本機上拆除HEPA濾器。然後，慢慢輕拍將灰塵除去。
- Tháo bộ lọc HEPA khỏi máy.
- Sau đó, loại bỏ bụi bằng cách vỗ nhẹ vào.
- قم بإزالة مرشح التنظيف HEPA من الجهاز. وبعد ذلك قم بإخراج الغبار برفق وحذر.



HEPA clean filter
HEPA 清潔過濾器
Bộ lọc vệ sinh HEPA
مرشح التنظيف HEPA

3

- After finishing cleaning, put it back in the right place.
- 清潔完畢後，將其放回正確位置。
- Sau khi thực hiện vệ sinh xong, hãy đặt trở lại vào đúng vị trí.

(For CV-995HC only) / (僅限 CV-995HC) /
(Chỉ dành cho CV-995HC) / (للموديل CV-995HC فقط)

WARNING / 警告 / CẢNH BÁO / تحذير

- HEPA clean filter is not washable.
- HEPA 清潔過濾器不能水洗。
- Không được giặt bộ lọc HEPA.

- مرشح التنظيف HEPA غير قابل للغسيل.

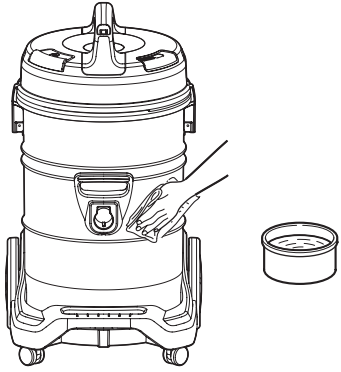
5

Vacuum cleaner body / 吸塵機主體 / Vệ sinh thân máy / جسم المكنسة الكهربائية

- Wipe with a soft cloth soaked with water.
- 用蘸有清水的軟布進行擦拭。
- Dùng vải mềm nhúng nước, vắt khô để lau thân máy.
- امسح باستخدام قطعة قماش ناعمة مبللة بالماء.

CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه

- Do not wipe the cleaner with benzene, thinner and detergent, it may cause color change and transformation.
- 請勿用苯、稀釋劑和清潔劑清洗吸塵機，否則會導致顏色改變和變形。
- Không lau chùi máy hút bằng benzen, dung môi và chất tẩy rửa, nó có thể gây đổi màu và biến dạng.
- لا تسمح المكنسة الكهربائية بالبنزين أو مرقق الطلاء (التنثر) أو المواد المنظفة، فقد يؤدي هذا إلى تغيير اللون وتشويه الجهاز.



Specifications / 規格 / Thông Số Kỹ Thuật / المواصفات الفنية		
Model / 型號 / Kiểu máy / الموديل	CV-995HC	CV-985HC
Rated voltage / 額定電壓 / Điện Áp / الفولطية المقدرة	220 - 240V	
Rated frequency / 額定頻率 / Tần Số / التردد المقدر	50 - 60Hz	
Input power (IEC) / 輸入功率 (IEC) / Công suất (IEC) / طاقة الدخل (وفقا للجنة الكهروتقنية الدولية) /	1700 - 2100W	1700 - 2000W
Input power (MAX.) / 輸入功率 (最大) / Công suất (tối đa) / (القصى) / طاقة الدخل	2000 - 2400W	1900 - 2300W
Dust filter / 濾塵器 / Lọc bụi / مرشح الغبار	Cloth filter / 濾布 / Vải lọc / مرشح قماشى	
Dust capacity / 吸塵量 / Dung tích chứa bụi / سعة خزان الغبار	25 L	23 L
Cord length / 電源線長度 / Chiều Dài Dây Điện / طول السلك	8 m	
Special Feature (Auto cord rewind) / 特殊功能 (自動回捲) / Tính Năng Đặc biệt (Tự động cuộn dây) / ميزة خاصة (اللف التلقائي للسلك) /	with / 有 / có / باستخدام	
Net Weight (kg) / 淨重 (kg) / Trọng Lượng (kg) / الوزن (كجم)	8.3 kg	8.2 kg
Dimension (mm) L x W x H / 尺寸 (mm) 長x寬x高 / Kích thước (mm) DxRxC / الأبعاد (مم) طول × عرض × ارتفاع	475 mm x 383 mm x 678 mm	475 mm x 383 mm x 632 mm
Cleaning Tools / 清潔工具 / Phụ tùng / أدوات التنظيف	Rug and floor nozzle / 小地毯和地面吸嘴 / Đầu hút sàn và thảm / فوهة تنظيف السجاد والأرضيات	Multi Angle Head / 多角度吸頭 / Đầu hút đa góc / رأس متعدد الزوايا
	Extension Pipe / 延長管 / Ống Nối Dài / أنبوب التمديد	Telescopic Pipe / 伸縮管 / Ống hút kéo dài / أنبوب تليسكوبى
	Accessories / 附件 / Phụ tùng / الإكسسوارات	Crevice Nozzle/Dusting Brush / 縫隙吸嘴/除塵刷 / Đầu hút khe/Chổi hút xoay / فرشاة تنظيف الغبار / فوهة تنظيف الشقوق

HITACHI

THE HITACHI ATAGO BLDG.

15-12, Nishi-Shinbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8410 Japan

Tel : Tokyo (03) 3502-2111

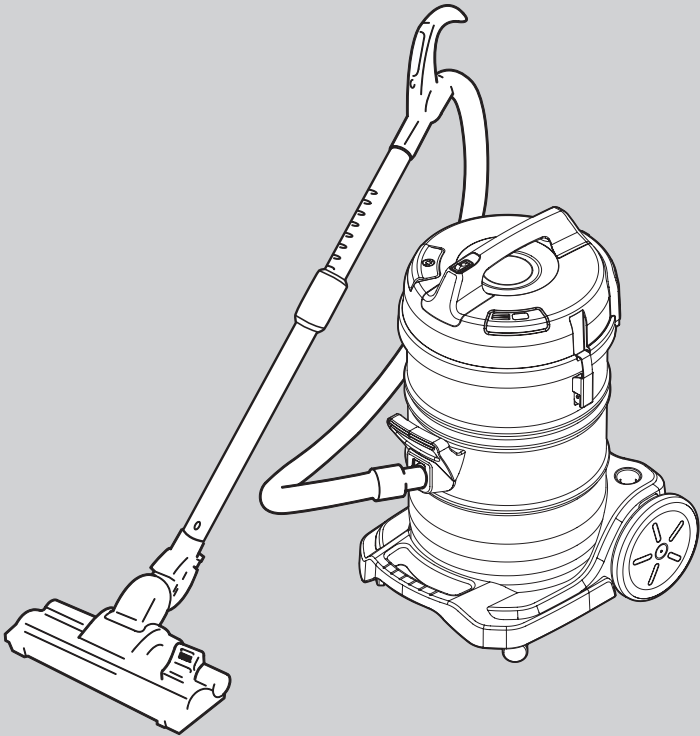
3-13772-1A

Instruction Manual
安裝手冊
Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng
دليل الإرشادات

Vacuum Cleaner
吸塵機
Máy hút bụi
المكنسة الكهربائية

Model / 型號 / Kiểu máy / الموديل

CV-995HC CV-985HC



Product illustration is for Model CV-995HC
型號 CV-995HC 的產品圖示
Minh họa sản phẩm dành cho Mẫu CV-995HC
صورة المنتج التوضيحية خاصة بالموديل CV-995HC

Thank you very much for purchasing the Hitachi Vacuum cleaner.
Before usage, please read the user's guide carefully for the correct usage.
非常感謝您購買 Hitachi 吸塵器。
使用前請詳閱使用說明書，以便正確使用。
Cảm ơn bạn đã mua máy hút bụi Hitachi.
Trước khi sử dụng, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để sử dụng đúng cách.
شكراً لشرائك المكنسة الكهربائية من Hitachi.
قبل الاستخدام، الرجاء قراءة دليل المستخدم بعناية للاطلاع على كيفية الاستخدام الصحيح.

HITACHI Inspire the Next	
Contents / 目錄 / Nội Dung / المحتويات	
Before use / 使用前 / Trước khi sử dụng / قبل الاستخدام	2
Operational safety precautions.....	
操作安全注意事項	
Hướng dẫn an toàn khi sử dụng	
احتياطات السلامة التشغيلية	
Accessories and preparation before use	5
附件和用前準備	
Phụ tùng và chuẩn bị trước khi sử dụng	
الإكسسوارات والتحضير قبل الاستعمال	
How to use / 使用方式 / Cách sử dụng / كيفية الاستخدام	
How to operate.....	7
操作方法	
Cách sử dụng	
كيفية التشغيل	
When Finished cleaning / 打掃結束 / عند الانتهاء من التنظيف	
Khi kết thúc vệ sinh /	
Maintenance.....	10
保養	
Bảo trì	
الصيانة	
For household use only 僅供家庭使用 Chỉ dành cho sử dụng trong gia đình للاستخدام المنزلي فقط	

Operational safety precautions / 操作安全注意事項 /

Hướng dẫn an toàn khi sử dụng / احتياطات السلامة التشغيلية

In order to prevent personal injury or damage to the property of the user or other persons, please read and understand (the operational safety precautions) thoroughly and follow them correctly.

為了避免用戶或其他人員的人身傷害或損壞其財產，請閱讀並理解（本操作安全注意事項）全文，並嚴格遵守。

Trước khi vận hành máy hút bụi lòng đọc kỹ và tuân thủ các hướng dẫn an toàn dưới đây nhằm tránh gây thương tích, nguy hiểm cho người sử dụng và gây hư hỏng cho máy.

لمنع حدوث الإصابات بممتلكات المستخدم أو الآخرين، يرجى قراءة واستيعاب (احتياطات السلامة التشغيلية) بعناية واتباعها على النحو الصحيح.



WARNING
警告
CẢNH BÁO
تحذير

This box illustrates actions which may cause serious injury or death.
本標誌表示可能導致嚴重傷害或死亡的操作。
Biểu tượng này minh họa những hành động có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.
يوضح هذا المربع الإجراءات التي قد تسبب إصابات خطيرة أو الوفاة.



CAUTION
注意事項
CHÚ Ý
تنبيه

This box illustrates actions which may cause injury or damage to property.
本標誌表示可能導致傷害或財產損失的操作。
Biểu tượng này minh họa những hành động có thể gây thương tích hoặc thiệt hại đến tài sản.
يوضح هذا المربع الإجراءات التي قد ينتج عنها إصابات أو تلف بالممتلكات.

Meaning of the Symbols / 符號的意義 /
Ý nghĩa các biểu tượng / معاني الرموز



Denotes a warning or precaution
表示警告或注意事項
Cảnh báo hoặc đề phòng
يرمز إلى تحذير أو تنبيه



Denotes an action which you shouldn't do (prohibited)
表示不允許做之（禁止）事項
Không nên làm (nghiêm cấm)
(يرمز إلى إجراء يجب عدم القيام به (ممنوع)



Denotes an action which must always be done (instruction)
表示務必實行之（指示）事項
Nên làm (chỉ dẫn)
يرمز إلى إجراء يجب القيام به دائماً (تعليمات)



WARNING / 警告 / CẢNH BÁO / تحذير



This appliance is not intended for use by persons (including children) with reduced physical, sensory or mental capabilities, or lack of experience and knowledge, unless they have been given supervision or instruction concerning use of the appliance by a person responsible for their safety.
本設備不適合身體、感官或智力低下的人士或缺乏經驗和知識的人士（包括兒童）使用，除非由負責其安全的人士監督或指導使用設備。
Thiết bị này không dành cho người (bao gồm trẻ nhỏ) tàn tật sử dụng trừ khi họ được giám sát và được hướng dẫn sử dụng thiết bị này bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
هذا الجهاز غير مخصص للاستخدام من قبل الأفراد الذين يعانون من إعاقة جسمانية أو حسية أو ذهنية أو الذين يفتقرون إلى الخبرة والمعرفة (بما في ذلك الأطفال)، إلا إذا تم تزويدهم بالإشراف والإرشادات الخاصة باستخدام الجهاز من قبل الشخص المسؤول عن سلامتهم.



Do not disassemble, repair or modify the vacuum cleaner unless you are a professional technician, as this may result in damage to the unit and personal injury.
如果您不是專業工程師，請勿拆卸、維修或改裝吸塵機，否則可能造成成本設備損壞或人身傷害。
Không nên tự ý tháo rời, sửa chữa hoặc điều chỉnh máy hút bụi trừ khi bạn là một kỹ thuật viên chuyên nghiệp, tránh gây hư hỏng cho máy và gây thương tích.
لا تقم بفك أو إصلاح المكينة الكهربائية إلا إذا كنت فنياً متخصصاً لأن هذا قد يؤدي إلى إتلاف الجهاز وحدوث إصابات لك.



Children should be supervised to ensure that they do not play with the appliance.
應監督兒童不可擺弄本機。
Cần giám sát trẻ em để đảm bảo không nghịch phá máy.
يجب الإشراف على الأطفال لضمان عدم عبثهم بالجهاز.



Do not use the unit to vacuum kerosene, benzene, flammable gas or cigarette butts.
請勿用本機抽吸煤油、苯、易燃氣體或煙蒂。
Không sử dụng máy để hút dầu hỏa, benzen, chất dễ cháy hoặc tàn thuốc lá.
لا تستخدم الجهاز لشفط الكيروسين أو البنزين أو الغاز القابل للاشتعال أو أعقاب السجائر.



Do not operate when the cable is torn or damaged.
電源線破裂或受損時，請勿使用。
Không sử dụng khi dây nguồn bị đứt hoặc hư hỏng.
لا تقم بتشغيل الجهاز عندما يكون السلك ممزقاً أو تالفاً.



Use with 220-240V AC, 10A upwards.
使用 220-240V、10A 以上的交流電源。
Sử dụng dòng điện xoay chiều 220-240V, 10A trở lên.
استخدم الجهاز مع تيار متردد 220-240V فولت، 10 أمبير أو أعلى.



Wipe the plug terminals with a dry cloth regularly in order to eliminate dust.
定期用乾布擦拭插頭端子，以擦除灰塵。
Nên thường xuyên dùng khăn khô lau sạch bụi bẩn bám trên đầu phích cắm.
امسح أطراف القابس بقطعة قماش جافة بانتظام لكي تمنع تجمع الغبار.



Always remove the plug from the socket prior to dusting and cleaning, and refrain from removing the plug with wet hands.
除塵和清潔之前，務必從插座上拔下插頭，避免用濕手拔插頭。
Luôn tháo phích cắm ra khỏi ổ cắm trước khi vệ sinh và tuyệt đối không dùng tay ướt để tháo phích cắm.
احرص دائماً على نزع القابس من مأخذ التيار قبل مسح الغبار والتنظيف وتجنب نزع القابس بأيدي مبللة.



glass 玻璃
Kính زجاج
X
water, waste water 水、污水
Nước, rác thải ẩm ướt
مياه، مياه صرف صحي



shampoo foam 洗髮水泡沫
 رغوة الشامبو
X
flammable gas 易燃氣體
Các chất dễ cháy
غاز قابل للاشتعال



pins, needles, rope 大頭針、針、繩
Đinh, ghim, kim, dây
X
carbon powder, steel or iron powder, powder detergent, powder 碳粉、鋼或鐵粉、洗衣粉、粉末
Bụi than, bụi sắt, chất tẩy, số lượng lớn bột mì
مسحوق الكربون، برادة الحديد، مسحوق التنظيف، مسحوق

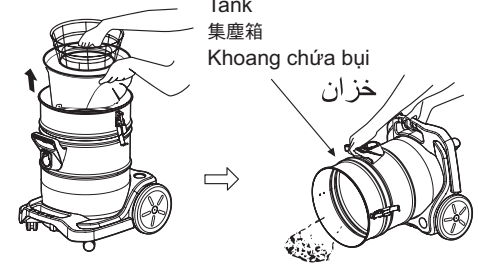


2

Dust removal / 清除灰塵 / Cách xả bụi / إزالة الغبار

3

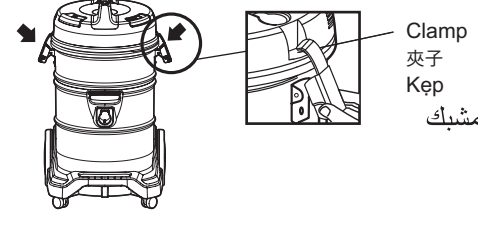
- Take off the filter and dispose of the dust in the tank.
卸下濾網，清理集塵箱中的灰塵。
Lấy bộ lọc ra và đổ bụi trong khoang chứa bụi.
- انزع الفلتر وتخلص من الغبار في الخزان.



Tank 集塵箱
Khoang chứa bụi
خزان

4

- Replace the filter to the tank, and set the upper case on the tank.
更換集塵箱中的濾網，然後將上面的盒子裝在集塵箱上。
按下兩側下端的夾子。
Lắp lại bộ lọc vào khoang chứa bụi và đặt nắp trên lên khoang chứa bụi.
Móc 2 kẹp khóa nắp trên lại.
- أعد المرشح إلى الخزان وبعد ذلك ثبت الصندوق العلوي على الخزان.
- اضغط على مشبك التثبيت لأسفل بالجانب السفلي من كل اتجاه.



Clamp 夾子
Kẹp
مشبك

3

Filter care / 濾器的保養 / Vệ sinh bộ lọc bụi / العناية بالمرشح

It is recommended that the filter is cleaned once or twice a year to ensure optimum suction power:

- Empty the dust case as described in the previous section.
- Take off the filter ring from the filter packing.
- Wash the filter in tepid water or a neutral detergent. If detergent used, rinse it out thoroughly.
- Allow the filter to dry naturally.

NOTE:

- Avoid washing in boiling water and in a washing machine.
- Avoid drying over a fire, in hot sunlight or in a tumble dryer.
- If the filter is used when wet, suction is impaired and the motor may be damaged.

為了確保良好的吸塵力，建議每年一次或兩次，於除去灰塵後，請以如下方法清洗濾器：

- 按前面章節所述清理灰塵。
- 從濾器墊圈拆下濾器架。
- 用不冷不熱的水，或中性清潔劑清洗濾器。若是使用清潔劑的話，要把它完全沖洗乾淨。
- 讓濾器自然乾燥。

註：

- 請勿用沸水或讓洗衣機來洗滌。
- 請勿在火上、太陽光直射下或烘乾機乾燥它。
- 如使用浸濕的濾器的話，會降低吸塵力並且損壞馬達。

Nên vệ sinh bộ lọc một hoặc hai lần/ năm để máy hút bụi làm việc được hiệu quả:

- Xả bụi trong khoang chứa bụi như hướng dẫn ở phần trước.
- Nhấc cả bộ lọc ra ngoài.
- Giặt bộ lọc bằng nước ấm hoặc chất tẩy trung tính. Nếu sử dụng chất tẩy, hãy rửa bộ lọc bằng nước lạnh thật kỹ.
- Đặt bộ lọc khô tự nhiên trong bóng râm.

LƯU Ý:

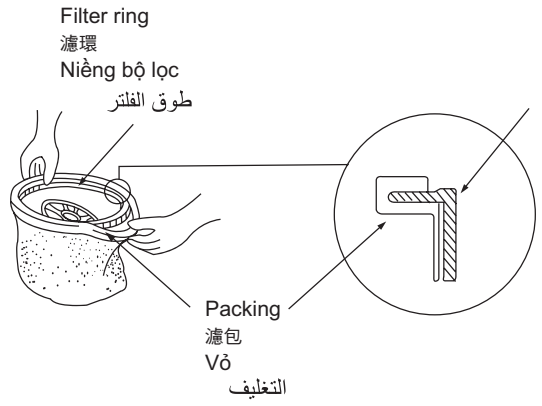
- Tránh rửa bằng nước nóng và bằng máy giặt.
- Tránh phơi khô trên lửa hoặc trong ánh nắng gay gắt của mặt trời.
- Nếu sử dụng khi bộ lọc bụi còn ướt, chức năng hút bụi sẽ bị suy yếu và có thể làm hỏng mô-tơ.

يوصي بتنظيف المرشح مرة أو مرتين كل سنة للحصول على قدرة شفط عالية وذلك باتباع ما يلي:

- فرغ المكينة من الغبار كما هو بالطريقة الموصوفة في الأعلى.
- انزع حامل المرشح من مجموعة المرشح.
- اغسل المرشح بماء فاتر أو منظف متعادل. إذا استخدمت مادة منظفة، اشطف المرشح بعد التنظيف بشكل جيد.
- اترك المرشح يجف بصورة طبيعية.

ملاحظات:

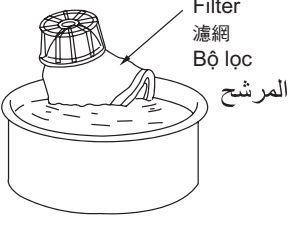
- تجنب غسيل المرشح بماء يغلي أو بواسطة غسالة كهربائية.
- تجنب تجفيف المرشح فوق اللهب أو بتعريضه لأشعة الشمس الحارة أو بواسطة مجفف سريع التجفيف.
- إذا استخدم المرشح وهو ما زال مبللاً، فإن قوة الشفط ستكون ضعيفة ويمكن أن يحدث ضرراً بالمحرك.



Filter ring 濾環
Niềng bộ lọc
طوق الفلتر
Packing 濾包
Vỏ
التغليف



Filter ring 濾環
Niềng bộ lọc
طوق الفلتر



Filter 濾網
Bộ lọc
المرشح

CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه

- Do not hit the filter on the floor, it will damage or tear the filter.
請勿將過濾器撞到地板上，否則會損壞或扯裂過濾器。
- Không va đập bộ lọc vào sàn, nó sẽ làm hỏng bộ lọc hoặc làm rách.
- لا تسقط المرشح على الأرضية، لأن هذا سيؤدي إلى تلف المرشح أو تمزقه.



2

11

Maintenance / 保養 / Bảo trì / الصيانة

1

Filter Maintenance Sign / 濾網保養指示 / Đèn báo bảo trì bộ lọc / علامة صيانة المرشح

When the orange indicator appears in the filter maintenance window continuously, remove dust in the dust case.

Check the dust indicator by lifting suction tool from the floor and removing the crevice nozzle when it is used.

當橙色指示燈在濾網保養窗裡持續出現時，請移除集塵盒裡的灰塵。

使用時，若要查看灰塵量指示器，請將吸塵工具從地板上舉起，接著卸除裝在上面的縫隙吸塵管。

Khi đèn báo màu cam xuất hiện liên tục trên cửa sổ bảo trì bộ lọc, hãy loại bỏ bụi trong hộp bụi.

Kiểm tra bộ phận chỉ báo bụi bằng cách nâng dụng cụ hút lên khỏi sàn nhà và tháo đầu hút khe ra khi nó được sử dụng.

قم بإزالة الغبار الموجود في علبة تجميع الغبار عندما يظهر المؤشر البرتقالي باستمرار في نافذة صيانة المرشح.

افحص مؤشر الغبار بواسطة رفع أداة الشفط من على الأرض وإزالة فوهة تنظيف الشقوق إذا كانت مستخدمة.

Filter Maintenance Window
濾網保養窗
Cửa sổ bảo trì bộ lọc
نافذة صيانة المرشح

CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه

When the orange sign appears in the window continuously, do not use the vacuum cleaner without dust removal. If the cleaner is used in such a condition as the orange sign appears in the window, air to the motor will be reduced and the motor will eventually burn out.

如果顯示室內的橙色指示燈持續點亮，則請在清潔完灰塵後再使用吸塵器。如果在顯示窗內的橙色指示燈點亮的情况下使用吸塵機，則進入電機的空氣會減少，最終導致電機燒壞。

Khi đèn báo bộ lọc bật, không sử dụng máy hút bụi khi chưa loại bỏ bụi. Làm như vậy có thể làm giảm lực hút và gây quá nhiệt. Động cơ có thể bị cháy.

عند ظهور العلامة البرتقالية على النافذة بصفة مستمرة، فاحرص على عدم استخدام المكنسة الكهربائية بدون إزالة الغبار. إذا ما تم استخدام المكنسة في هذه الحالة، ألا وهي ظهور العلامة البرتقالية على النافذة، فسوف تنخفض كمية الهواء التي تصل للمحرك مما سيؤدي في نهاية المطاف إلى احتراقه.

2

Dust removal / 清除灰塵 / Cách xả bụi / إزالة الغبار

1

Switch off the power supply and disconnect the power cord.

Remove the hose, and release the clamp by pulling the lower side of it on each side and take off the upper case.

關閉電源，拔下電源線。

拆下軟管，拉動集塵箱兩側下方使夾子移動，然後卸下上面的盒子。

Tắt nguồn điện và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm.

Tháo ống hút mềm và nhả kẹp bằng cách kéo mặt dưới của kẹp ở hai bên và lấy nắp trên ra.

افصل مفتاح تزويد الطاقة الكهربائية وبعد ذلك افصل سلك الطاقة الكهربائية.

انزع الخرطوم، وحرر المشبك بواسطة سحب جانب المشبك السفلي لكل جانب وبعد ذلك انزع الصندوق العلوي.

Upper case
上面的盒子
Nắp trên
الصندوق العلوي

Clamp
夾子
Kẹp
مشبك

CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه

Do not drop the upper case. Otherwise, it may cause injury or floor damage.

請勿摔落上面的盒子。否則會導致人身傷害或地板損壞。

Không làm rơi nắp trên. Nếu không, có thể gây thương tích hoặc làm hỏng sàn.

احرص على عدم إسقاط الصندوق العلوي وإلا فقد يؤدي ذلك إلى حدوث إصابات أو خدوش بالأرضية.

2

Filter guide / 濾網彈塵裝置 / Khung bộ lọc / دليل الفلتر

Take the filter guide and shake the filter for about 20 times to remove the clogging dust from the filter cloth. When fluff remains excessively on the filter cloth, remove it by a brush.

卸下濾網彈塵裝置，晃動濾網 20 次，彈去濾布上的細塵。濾布上仍有過多絨毛時，可用刷子刷除。

Cầm khung bộ lọc và lắc bộ lọc khoảng 20 lần để loại bỏ bụi bám ở vải bộ lọc. Nếu bụi vẫn còn bám trên bộ lọc, dùng chổi để làm sạch.

انزع دليل الفلتر، وبعد ذلك انفض الفلتر حوالي 20 مرة للتخلص من الغبار المتراكم بقماش الفلتر، إذا بقي الزغب بإفراط في قماش الفلتر، أزلّه بفرشاة.

Filter cloth
濾布
Bộ lọc bụi
قماش الفلتر

Filter guide
濾網彈塵裝置
Khung bộ lọc
دليل الفلتر

CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه

Do not shake up and down.

請勿上下搖晃。

Không được giữ lên xuống.

لا تنفض الفلتر للأعلى والأسفل.

10

WARNING / 警告 / CẢNH BÁO / تحذير

Always remove the plug prior to carrying out repairs.

進行維修前，務必拔下插頭。

Luôn tháo phích điện trước khi sửa chữa.

احرص دائماً على نزع القابس قبل بدء مهام الإصلاح والصيانة.

Only use Hitachi carbon brushes.

必須使用日立碳刷。

Chỉ sử dụng chổi than của Hitachi.

لا تستخدم فرشاة كربونية إلا إذا كانت من هيتاشي.

Using the unit outdoor or on wet surfaces may result in electric shock.

如果在戶外或濕潤表面使用本機，可能會引起觸電事故。

Tránh sử dụng máy hút bụi ngoài trời hoặc trên bề mặt ẩm ướt để tránh bị điện giật.

استخدام الجهاز في الأماكن المفتوحة أو على الأسطح المبللة قد يؤدي إلى حدوث صدمة كهربائية.

If the supply cord is damaged, it must be replaced by the manufacture, its service agents or similarly qualified persons in order to avoid hazard.

如果電源線損壞，必須由生產商、服務代理或類似的合格人員替換，以免出現危險。

Nếu dây nguồn bị hỏng, cần phải thay thế bằng phụ kiện của nhà sản xuất hoặc của các đại lý ủy quyền hay của các hãng khác có chất lượng tương đương để tránh hư hỏng.

في حالة تلف سلك التيار الكهربائي، فلا بد من الرجوع إلى مركز الصيانة المحدد من قبل الشركة المصنعة أو وكلاء الخدمة التابعين لها لتجنب المخاطر.

Keep hair, loose clothing, fingers, and all parts of the body away from openings and moving parts. Failure to do so could result in electric shock or personal injury.

請讓頭髮、寬鬆的衣服、手指和身體所有部位，遠離開口和可動零件。否則可能會造成電擊或人身受傷。

Giữ tóc, quần áo rộng, ngón tay, và tất cả các bộ phận trên cơ thể tránh xa các bộ phận mờ và chuyển động. Nếu không có thể dẫn đến bị giật điện hoặc bị thương.

احتفظ بالشعر وأطراف الثياب والأصابع وجميع أجزاء الجسم بعيداً عن الأجزاء المتحركة و الفتحات. عدم القيام بذلك قد يؤدي إلى حدوث صدمات كهربائية أو إصابات شخصية.

CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه

Always remove the plug after use.

使用後，務必拔下電源插頭。

Luôn tháo phích điện sau khi sử dụng máy hút bụi.

احرص دائماً على نزع القابس بعد الاستخدام.

To remove the plug, pull the plug, not the cable.

拔下電源插頭時，請拉拔插頭，而不是電源線。

Đề tháo phích cắm, hãy nắm phích cắm kéo thẳng ra, không kéo dây điện.

لنزع القابس، اسحب القابس نفسه وليس السلك.

Do not rinse the vacuum cleaner with water, as this may damage the unit.

請勿用清水清洗吸塵機，否則可能損壞本機。

Không rửa máy hút bụi bằng nước, tránh gây hư hỏng máy.

لا تغسل المكنسة الكهربائية بالماء لأن هذا قد يؤدي إلى إتلافها.

Do not use the unit to vacuum water or damp areas, as this may damage the unit.

請勿使用本設備抽吸水或潮濕場所，否則可能損壞本機。

Không sử dụng máy để hút nước hoặc những nơi ẩm ướt tránh gây hư hỏng máy.

لا تستخدم الجهاز لشفط الماء أو تنظيف الأماكن الرطبة لأن هذا قد يؤدي إلى إتلافه.

Airflow from the ventilation duct may result in personal injury if contact is made with the body for long periods.

如果通風管的氣流長時間吹向人體，可能會造成人身傷害。

Luồng khí từ ống thông gió có thể gây thương tích nếu thổi trực tiếp vào cơ thể trong thời gian dài.

تيار الهواء الصادر عن أنبوب التهوية قد يؤدي إلى حدوث إصابة إذا تعرض له الجسم لفترات طويلة.

Do not use in close proximity to flammable materials (benzene, thinner), as this may result in fire.

請勿在易燃材料（苯、稀釋劑）附近使用本機，否則可能引發火災。

Không sử dụng máy hút bụi gần những vật liệu dễ cháy (benzen, dung môi), vì điều này có thể dẫn đến cháy nổ.

لا تستخدم الجهاز بالقرب من مواد قابلة للاشتعال (البنزين، مرقق الطلاء) لأن هذا قد يؤدي إلى حدوث حريق.

Do not carry the cleaner by grasping the hose inlet and wheel base.

請勿抓住軟管插入口和輪子底座移動吸塵器。

Không mang máy hút bụi bằng cách nắm vào khớp nối và bánh xe.

لا تحمل المكنسة بواسطة الإمساك بفوهة الخرطوم وقاعدة العجلات.

Do not use wet filters after wash, make sure they are completely dry to avoid damaging the cleaner.

清洗後，請勿使用潮濕的過濾網，確保完全乾燥後再使用以免損壞吸塵器。

Không dùng bộ lọc ướt sau khi giặt, đảm bảo chúng hoàn toàn khô ráo để tránh làm hỏng máy hút bụi.

لا تستخدم المرشحات المبللة بعد غسلها، تأكد من أنها جافة تماماً لتجنب الإضرار بالمكنسة.

When transporting the vacuum cleaner, do not lift the unit using the vacuum hose, as this may result in the hose becoming torn.

搬動吸塵機時，請勿用真空管舉起本機，否則可能撕裂管子。

Khi vận chuyển máy hút bụi, không được nhấc máy lên bằng cách cầm ống hút bụi vì có thể làm gãy ống hút bụi.

عند نقل المكنسة الكهربائية، لا ترفعها باستخدام الخرطوم لأن هذا قد يؤدي إلى تمزيقه.

Do not allow your children to play with the vacuum cleaner.

請勿讓您的孩子玩弄真空吸塵器。

Không để trẻ em nghịch máy hút bụi.

لا تسمح لأطفالك باللعب بالمكنسة الكهربائية.

Do not connect the plug with a loose socket, it may cause the melted plug.

請勿將插頭接到鬆動的插座，否則可能導致插頭熔化。

Không cắm phích cắm vào ổ cắm bị lỏng vì có thể gây chảy phích cắm.

لا توصل المقبس بفتحة غير محكمة، قد يتسبب ذلك في ذوبان المقبس.

3



CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه



Do not vacuum the following types of material: water or liquids, desiccant, large quantities of sand or powder, long rope, glass and needles, as this may result in damage to the unit.

請勿抽吸以下類型的材料：水或液體、乾燥劑、大量沙礫或粉末、長繩、草和針，否則可能損壞本設備。

Không dùng máy hút các chất sau đây : nước hoặc chất lỏng, chất làm khô, cát hoặc bột với số lượng nhiều, dây dài, kính và kim... tránh gây hư hỏng cho máy.

لا تستخدم المكنسة في شفط المواد التالية: الماء أو السوائل أو المواد المجففة أو الكميات الكبيرة من الرمل أو المسحوق أو حبل طويل أو الزجاج أو الإبر لأن هذا قد يؤدي إلى إتلاف الجهاز.



Do not cover the ventilation outlets, as this may result in the unit become deformed and may cause fire due to excessive heat.

請勿遮蓋通風孔，否則可能導致本機變形，或因過熱而引發火災。

Không được che cửa thông gió tránh tình trạng máy bị biến dạng, hư hỏng và có thể gây cháy do quá nóng.

لا تقم بتغطية منافذ التهوية لأن هذا قد ينتج عنه تشوه الجهاز وقد يؤدي إلى حدوث حريق بسبب الحرارة الزائدة.



Do not put the dust in the Filter of motor side while disposing of the dust. If the cleaner is used with putting the dust will be sucked directly into the mechanical parts and may damage the motor.

清除灰塵時，請勿將灰塵倒入馬達端的濾網中。如果將灰塵倒入後使用吸塵器，灰塵將直接被吸入機械零件中，而可能造成馬達受損。

Không để bụi vào Bộ lọc của động cơ bên trong khi xử lý bụi.

Nếu máy hút bụi được sử dụng trong khi có bụi ở bộ lọc, bụi sẽ bị hút trực tiếp vào các bộ phận cơ khí và có thể làm hỏng động cơ.

لا تترك الغبار داخل المرشح عند التخلص من الغبار. في حالة استعمال المكنسة الكهربائية والغبار لا يزال بالداخل، سيتم شفط الغبار مباشرة إلى داخل الأجزاء الميكانيكية للمكنسة الكهربائية وقد يؤدي ذلك إلى تلف المحرك.



Be sure to replace the Filter after disposing of the dust. If the cleaner is used without replacing its filter, dust will be sucked directly into the mechanical parts and may damage the motor.

務必在清除灰塵時更換濾網。如果不更換濾網而繼續使用吸塵器，灰塵將直接被吸入機械零件中，而可能造成馬達受損。

Hãy chắc chắn phải thay thế Bộ lọc sau khi xử lý bụi.

Nếu máy hút bụi được sử dụng mà không thay thế bộ lọc của nó, bụi sẽ bị hút trực tiếp vào các bộ phận cơ khí và có thể làm hỏng động cơ.

تأكد من إعادة وضع المرشح في مكانه بعد التخلص من الغبار. في حالة استعمال المكنسة الكهربائية بدون إعادة وضع المرشح، سوف يتم شفط الغبار مباشرة إلى داخل الأجزاء الميكانيكية للمكنسة الكهربائية ويمكن أن يحصل ضرر للمحرك.

Do not use the cleaner to pick up wet dirt, and do not use the cleaner in a wet and moist place as moisture will damage the motor and other mechanical parts.

請勿使用吸塵器清理潮濕的髒污，並且請勿在潮濕的地方使用吸塵器，因為馬達及其他機械零件將因為受潮而損壞。

Không sử dụng máy hút bụi để hút bụi bẩn ướt, và không sử dụng máy hút bụi ở nơi ẩm ướt do độ ẩm sẽ làm hỏng động cơ và các bộ phận cơ khí khác.

لا تستعمل المكنسة الكهربائية لالتقاط الأساخ الرطبة، ولا تستعمل المكنسة الكهربائية في مكان رطب مبلل لأن الرطوبة سوف تسبب حصول ضرر للمحرك والأجزاء الميكانيكية الأخرى.

Do not violently pull the cord, it may be damaged and cause electrical shock or flame.

請勿猛力拉扯線材，否則會受損並造成觸電或起火。Không kéo mạnh vào dây điện, nó có thể bị hỏng và gây điện giật hoặc gây cháy.

تجنب شد السلك بعنف، فقد يؤدي هذا إلى تلفه والتسبب في صدمة كهربائية أو اندلاع حريق.



- This product complies with standards according to the safety regulations of IEC60335-1 and IEC60335-2-2.

- 本產品符合IEC60335-1、IEC60335-2-2安全法規的標準。

- Sản phẩm này tuân thủ các tiêu chuẩn về quy tắc bảo vệ an toàn của IEC60335-1 và IEC60335-2-2.

- هذا الجهاز متوافق مع المقاييس المفروضة وفقاً لقوانين السلامة لكل من IEC60335-1 وIEC60335-2-2.

Safety devices

This vacuum cleaner is equipped with a thermal protection device which automatically turns off the unit when the motor is overheating. When thermal protection device works, disconnect the power plug and check whether the dust compartment and filter unit are full of dust or clogged with dust. Check that no obstacle is in the hose pipes and nozzle. After removing the obstacle, leave the unit to cool down until the thermal protection device resets about 60 minutes.

安全裝置

吸塵機器配有一個熱保護裝置，它會在馬達過熱時自動關閉設備。當保護裝置工作時，請拔下電源插頭，並檢查集塵室和濾器是否充滿了灰塵或被灰塵阻塞。檢查管子及吸嘴內是否有阻塞物。清除阻塞物後，讓設備冷卻，直到熱保護裝置，在大約60分鐘後復位為止。

Các thiết bị an toàn

Máy hút bụi được trang bị thiết bị bảo vệ nhiệt tự động ngắt máy khi mô tơ bị quá nhiệt. Khi thiết bị bảo vệ nhiệt hoạt động, hãy rút phích cắm ra khỏi nguồn điện và đổ bỏ bụi trong khoang chứa bụi và làm vệ sinh bộ lọc bụi. Kiểm tra xem ống hút bụi có bị nghẽn hay không. Sau khi kiểm tra, hãy để máy nguội dần cho thiết bị bảo vệ nhiệt đóng trở lại khoảng 60 phút.

أجهزة السلامة

هذه المكنسة الكهربائية مزودة بجهاز حماية حرارية يقوم بإيقاف تشغيلها تلقائيًا عند تخطي درجة حرارة المحرك المسموح بها. في حالة تشغيل جهاز الحماية الحرارية، قم بفصل مقبض الطاقة وفحص ما إذا كانت مقصورة الغبار ووحدة الفلتر مملوءتان بالغبار. تأكد من عدم وجود أي عائق في المواسير وفوهة الخرطوم. بعد إزالة العائق، اترك المكنسة لتبرد إلى أن تتم إعادة جهاز الحماية إلى وضعية البدء بعد 60 دقيقة.

7

Clean-up technique / 清掃技巧 / Cách hút bụi / طريقة التنظيف

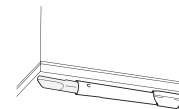
1

- Crevice nozzle can be used for cleaning the hard-to-reach parts of the sofa.
- 清潔沙發難以觸及的地方時，可用縫隙吸嘴。
- Đầu hút khe có thể được sử dụng để hút bụi ở những khe hẹp trên ghế sofa.
- يمكن استعمال فوهة تنظيف الشقوق لتنظيف أجزاء الكنبه التي يصعب الوصول إليها.



2

- Crevice nozzle can be used for cleaning the corner of your house.
- 清潔角落時，可用縫隙吸嘴。
- Đầu hút khe có thể được sử dụng để hút bụi ở góc nhà của bạn.
- يمكن استعمال فوهة تنظيف الشقوق لتنظيف أركان وزوايا المنزل.



Dusting brush can be turned to adjust the angle. 轉動吸塵刷，可調整角度。 Có thể xoay chổi hút xoay để điều chỉnh góc. يمكن إدارة فرشاة تنظيف الغبار لضبط الزاوية.



Dusting brush can be used for cleaning the bookshelf. 吸塵刷可用於清潔書架。 Có thể sử dụng chổi hút xoay để hút bụi ở giá sách. يمكن استخدام فرشاة تنظيف الغبار لتنظيف أرفف الكتب.



DIRECTION / 注意 / HƯỚNG DẪN / ملاحظة

- Simply put the hose into the vacuum cleaner and handle to collect dust. You may hear a screeching sound while cleaning. We recommend using a crevice nozzle or dusting brush to reduce the noise for that.
- 只需將軟管插入吸塵機和把手中，吸入灰塵。清潔時，您可能聽到機器發出響聲。我們建議您使用縫隙吸嘴或吸塵刷，降低噪音。
- Chỉ cần đặt ống hút mềm vào máy hút bụi và dùng để hút bụi. Bạn có thể nghe thấy tiếng rít khi hút. Bạn nên sử dụng đầu hút khe hoặc chổi hút xoay để giảm tiếng ồn đó.

- قم بتوصيل الخرطوم بالمكنسة الكهربائية وبالمقبض لتتمكن من شفط الغبار. ويُرعى ملاحظة أنك قد تسمع صوت صرير أثناء التنظيف. ولخفض صوت الضوضاء، نوصي باستخدام فوهة تنظيف الشقوق أو فرشاة تنظيف الغبار.



CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه

- Do not push a soft surface like piano to avoid scratches on it.
- 避免在光滑柔軟面如鋼琴上推壓而造成刮痕。
- Không đẩy máy trên bề mặt mềm như đàn piano để tránh làm trầy bề mặt.

- لا تضغط على الأسطح الناعمة. مثل سطح البيانو. لتفادي الخدش.

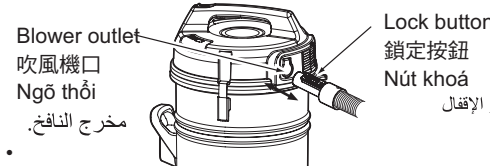
8

Blower function / 吹風功能 / Chức năng thổi / وظيفة المنفاخ

- Insert the joint pipe of the hose into the blower outlet.
- When you remove the hose, pull the joint pipe while pressing the button.
- 將吸塵管的接管安裝到出風口。
- 按住按鈕及拉接管即可拆下軟管。
- Lắp ống nối thẳng của vòi hút vào đầu thổi của máy.
- Khi muốn tháo vòi hút ra, hãy nhấn nút và kéo ống nối thẳng ra.

- أدخل وصلة أنبوب الخرطوم في مخرج المنفاخ.

- عند فك الخرطوم. اضغط على وصلة الخرطوم مع الضغط على الزر.



9

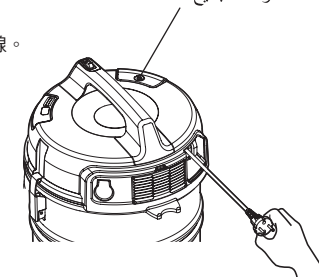
Automatic Cord Rewind / 自動電線回捲 / Tự động cuộn dây điện / اللف التلقائي للسلك

- The power cord is stored neatly inside the cleaner using an automatic cord rewind. When cleaning is completed, unplug the mains and press the cord rewind pedal. The cord will automatically rewind.
- If the cord does not fully rewind, pull out in short length and press the pedal again. For smooth rewinding, turn the cord inlet toward the same direction as the cord pulled out.
- 使用自動電線回捲將電源線整齊地貯藏在吸塵器裡。完成清潔時，拔開電源插頭並按下反繞線盤。自動回捲電線。
- 若反繞線不完全，請稍微拉長後，再按一次腳盤。為了順利反繞，請將線入口轉向與拉出線同一方向。
- Bộ phận tự động cuộn dây điện sẽ thu dây điện gọn gàng vào trong máy hút bụi. Khi hút bụi xong, rút phích điện ra, nhấn vào bàn đạp. Dây điện sẽ tự động cuộn lại.
- Nếu dây điện không cuộn hết vào máy, hãy kéo dây ra một đoạn và nhấn bàn đạp trở lại. Để việc cuộn dây được dễ dàng, hãy xoay dây điện về phía mà nó được kéo ra.

- يتم تخزين سلك التوصيل بسلاسة في داخل المكنسة باستخدام دواسة تجميع السلك. عند الانتهاء من التنظيف، قم بفصل قابس الطاقة ثم اضغط على دواسة تجميع السلك. سيتم تجميع السلك تلقائيًا.
- إذا لم يتم تجميع السلك بالكامل، اسحب جزءًا قصيرًا منه للخارج ثم اضغط على الدواسة مرة أخرى. لتجميع السلك بسلاسة، قم بوضع مدخل السلك في نفس اتجاه سحب السلك للخارج.

Cord Rewind Pedal
電線回捲板
Pédan thu dây

دواسة تجميع السلك



CAUTION / 注意事項 / CHÚ Ý / تنبيه

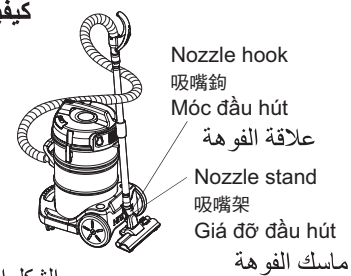
- While rolling the cable up, hold the plug, as it may flick up causing personal injury.
- 捲繞電線時，請抓住插頭，否則插頭會甩動造成人身傷害。
- Trong khi cuộn dây điện lên, hãy giữ phích cắm, vì nó có thể va đập vào người gây thương tích.
- أثناء سحب وتجميع السلك، امسك بالقابس لأنه قد ينتفض محدثًا إصابات.

10

How to keep the nozzle / 存放吸嘴 / Phương pháp giữ đầu hút / كيفية الاحتفاظ بالفوهة

- Slide the nozzle hook of the nozzle into the nozzle stand.
- Coil the hose around the extension pipe to make it compact and stable.
- 移動吸嘴上的吸嘴至吸嘴架。
- 將軟管線繞在延長鉤管周圍，並確實固定。
- Móc đầu hút vào giá đỡ đầu hút.
- Cuộn ống hút mềm quanh ống nối dài để gọn gàng và vững chắc.

- قم بإزلاق علاقة الفوهة في ماسك الفوهة.
- قم بلف الخرطوم حول الماسورة الإطالة لجعله ثابتًا ومستقرًا.



Nozzle hook

吸嘴鉤

Móc đầu hút

علاقة الفوهة

Nozzle stand

吸嘴架

Giá đỡ đầu hút

ماسك الفوهة

Figure shown is a vacuum cleaner Model CV-995HC / 此圖為真空吸塵器型號 CV-995HC 的圖示 /

Hình minh hoạ là máy hút bụi kiểu CV-995HC من المكنسة الكهربائية / الشكل الموضح يمثل الموديل CV-995HC من المكنسة الكهربائية

